

Số: 16 /2015/TT- BGTVT

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2015

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 173/2007/NP-CP ngày 28 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của hoa tiêu hàng hải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

“2. Thông tư này áp dụng đối với hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng, tổ chức hoa tiêu hàng hải và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến đào tạo, cấp, thu hồi GCNKNCMHTHH và GCNVHĐHTHH.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“Điều 2. Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

a) GCNKNCMHTHH là chứng chỉ cấp cho hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng đáp ứng các quy định tại Chương II của Thông tư này. Hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng được cấp GCNKNCMHTHH hạng nào thì được phép dẫn tàu biển trong giới hạn của hạng đó.

b) GCNKNCMHTHH gồm GCNKNCMHTHH hạng Ba, hạng Nhì, hạng Nhất và Ngoại hạng.

c) Thời hạn sử dụng của GCNKNCMHTHH là 05 năm, kể từ ngày cấp. Trường hợp tuổi lao động của hoa tiêu hàng hải không còn đủ 05 năm thì thời hạn sử dụng của GCNKNCMHTHH tương ứng với tuổi lao động còn lại của hoa tiêu theo quy định của pháp luật về lao động. Đối với GCNKNCMHTHH cấp cho thuyền trưởng có thời hạn là 02 năm.

d) Mẫu GCNKNCMHTHH được quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này.

2. Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

a) GCNVHĐHTHH là chứng chỉ cấp cho hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng quy định vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu mà hoa tiêu hàng hải được phép hành nghề, thuyền trưởng được phép tự dẫn tàu. Hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng chỉ được phép dẫn tàu ở các tuyến dẫn tàu ghi trong GCNVHĐHTHH.

b) Hoa tiêu hàng hải đã qua thực tập dẫn tàu, thuyền trưởng đã dẫn tàu ở vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu nào thì được cấp GCNVHĐHTHH tại vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu đó.

c) Thời hạn sử dụng của GCNVHĐHTHH tương ứng với thời hạn sử dụng GCNKNCMHTHH.

d) Mẫu GCNVHĐHTHH được quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư này.”

3. Bổ sung khoản 4 vào sau khoản 3 Điều 4 như sau:

“4. Đối với học viên đang đảm nhận chức danh thuyền trưởng được miễn nội dung quy định tại các điểm e, g, h, i khoản 2 Điều này.”

4. Bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 Điều 8 như sau:

“3. Học viên đang đảm nhận chức danh thuyền trưởng phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

a) Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành Điều khiển tàu biển từ bậc cao đẳng trở lên ở các trường hàng hải;

b) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định;

c) Có chứng chỉ tiếng Anh hàng hải trình độ 2 hoặc chứng chỉ tiếng Anh trình độ B hoặc tương đương trở lên;

d) Có thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng ít nhất 24 tháng.”

5. Thay thế cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” tại các Điều 11, 16, 18 bằng cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận”.

6. Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 Điều 11 như sau:

“1a. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Ba cho thuyền trưởng:

a) Đã hoàn thành khoá đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản;

b) Có ít nhất 24 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian 06 tháng, được hoa tiêu hàng hải đã cố vấn cho thuyền trưởng dẫn tàu đánh giá trong khoảng thời gian trên và phải có xác nhận của tổ chức hoa tiêu hàng hải, Cảng vụ hàng hải khu vực.”

7. Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 Điều 11 như sau:

“3a. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhì cho thuyền trưởng:

a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản;

b) Có ít nhất 24 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian 06 tháng, được hoa tiêu hàng hải đã cố vấn cho thuyền trưởng dẫn tàu đánh giá trong khoảng thời gian trên và phải có xác nhận của tổ chức hoa tiêu hàng hải, Cảng vụ hàng hải khu vực.”

8. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 12 như sau:

“a) Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này;”

9. Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 1 Điều 13 như sau:

“c) Thuyền trưởng phải hoàn thành ít nhất 12 lượt tự dẫn tàu an toàn (có xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực) trong thời gian sử dụng GCNKNCMHTHH.”

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 13 như sau:

“2. GCNKNCMHTHH được cấp lại trong trường hợp bị hỏng, mất nhưng còn thời hạn sử dụng.”

11. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 14 như sau:

“a) Đơn đề nghị gia hạn GCNKNCMHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;”

12. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 15 như sau:

“a) Đơn đề nghị cấp lại GCNKNCMHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;”

13. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 17 như sau:

“a) Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này;”

14. Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 1 Điều 20 như sau:

“c) Thuyền trưởng phải hoàn thành ít nhất 12 lượt tự dẫn tàu an toàn (có xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực) trong thời gian sử dụng GCNKNCMHTHH.”

15. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 20 như sau:

“2. GCNVHĐHTHH được cấp lại trong trường hợp bị hỏng, mất nhưng còn hạn sử dụng.”

16. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 21 như sau:

“a) Đơn đề nghị gia hạn GCNVHĐHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;”

17. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 22 như sau:

“a) Đơn đề nghị cấp lại GCNVHĐHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;”

18. Bổ sung Điều 26a vào sau Điều 26 như sau:

“Điều 26a. Trách nhiệm của Cảng vụ hàng hải khu vực

1. Giám sát tàu biển ra, vào và hoạt động tại cảng biển đảm bảo an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

2. Giám đốc Cảng vụ hàng hải khu vực không cho phép thuyền trưởng có GCNKNCMHTHH được tự dẫn tàu trong trường hợp thời tiết xấu và những điều kiện cụ thể khác có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.”

19. Sửa đổi, bổ sung các Phụ lục 3, 4, 5 và 6 ban hành kèm theo Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. / *ph*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Giao thông vận tải;
- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, TCCB (Ndt).



Đinh La Thăng

Phụ lục 3
MẪU CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI,
GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI
(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Cơ quan chủ quản
Tên đơn vị (1)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....
"V/v cấp GCNKNMHTHH,
GCNVHĐHTHH" ngàytháng năm

Kính gửi: Cục Hàng hải Việt Nam

Căn cứ Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải, Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải; Thông tư số /2015/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT, Công ty đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải, Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải cho các ông (bà) có tên dưới đây:

1. Họ và tên.....Sinh ngày.....Nơi sinh.....

Đã hoàn thành Khoá đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản theo Quyết định số/QĐ-CHHVN ngày.....tháng.....năm của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Số GCNKNCM (Đại phó) thuyền trưởng tàu biển:.....cấp ngày: ...

Thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng tàu biển:tháng

Thời gian thực tập HTHH hạng Ba:.....tháng; số lượt thực tập dẫn tàu:.....

Đề nghị cấp GCNKNMHTHH: hạng Ba

Được dẫn tàu trong vùng hoa tiêu hàng hải:.....

2. Họ và tên.....Sinh ngày.....Nơi sinh.....

Số GCNKNMHTHH hạng Ba: cấp ngày:.....

Số GCNVHĐHTHH hiện có: cấp ngày:.....

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:
(nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu)

Thời gian dẫn tàu có sử dụng GCNKNMHTHH hạng Ba:.....tháng; số lượt dẫn tàu:.....

Số GCNKNCM (Đại phó) Thuyền trưởng tàu biển:.....cấp ngày:

Thời gian đảm nhiệm chức danh (Đại phó) Thuyền trưởng tàu biển:tháng

Thời gian thực tập HTHH hạng Nhì:.....tháng; số lượt thực tập dẫn tàu:.....

Đề nghị cấp GCNKNCMHTHH: hạng Nhì

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:
(*nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu*)

3. Họ và tên.....Sinh ngày.....Nơi sinh.....

Đã hoàn thành Khoá đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao theo Quyết định số/QĐ-CHHVN ngày.....tháng.....năm của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

Số GCNKNCMHTHH hạng Nhì:.....cấp ngày:.....

Số GCNVHĐHTHH hiện có:cấp ngày:

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:
(*nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu*)

Thời gian thực tập HTHH hạng Nhất:.....tháng; số lượt dẫn tàu:

Đề nghị cấp GCNKNCMHTHH: hạng Nhất

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:
(*nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu*)

4. Họ và tên.....Sinh ngày.....Nơi sinh.....

Số GCNKNCMHTHH hạng Nhất:.....cấp ngày:.....

Số GCNVHĐHTHH hiện có:.....cấp ngày:

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:
(*nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu*)

Thời gian dẫn tàu có sử dụng GCNKNCMHTHH hạng Nhất:.....tháng; số lượt dẫn tàu:

Thời gian thực tập HTHH Ngoại hạng:.....tháng; số lượt thực tập dẫn tàu.....

Đề nghị cấp GCNKNCMHTHH: Ngoại hạng

Được dẫn tàu trên các tuyến trong vùng hoa tiêu hàng hải:
(*nêu cụ thể tên vùng và các tuyến dẫn tàu*)

Hồ sơ kèm theo gồm có:

.....
.....

Đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

Thủ trưởng đơn vị (!)

(*Ký tên, đóng dấu*)

Ghi chú:

*Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết, tương ứng với hạng hoa tiêu đề nghị.
(1) Tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng.*

Phụ lục 4
MẪU TỜ KHAI DANH SÁCH TÀU BIỂN, THỜI GIAN DẪN TÀU AN TOÀN,
THỜI GIAN THỰC TẬP DẪN TÀU

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

Cơ quan chủ quản
Tên đơn vị (1)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàytháng năm

TỜ KHAI

Họ và tên hoa tiêu hàng hải/ thuyền trưởng:

Sinh ngày:tháng.....năm..... Nơi sinh:

Đơn vị công tác:

Số GCNKNCMHTHH:ngày cấp:

Số GCNVHĐHTHH:ngày cấp:

Số GCNKNCM thuyền trưởng.....ngày cấp.....

Khu vực được phép dẫn tàu:

.....

.....

Dưới đây là danh sách tàu biển, thời gian dẫn tàu an toàn của hoa tiêu hàng hải,
thuyền trưởng:

Dưới đây là danh sách tàu biển, thời gian thực tập dẫn tàu của hoa tiêu hàng hải,
thuyền trưởng:

| TT | Ngày dẫn tàu | Tên tàu | Tổng dung tích | Chiều dài tàu | Tuyến dẫn tàu | | Ghi chú |
|----|-----------------|---------|-------------------|------------------|---------------|-----|---------|
| | | | | | Từ | Đến | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

**Xác nhận của Cảng vụ
hàng hải khu vực**
*(Nhận xét, ký tên và đóng
dấu)*

Xác nhận của tổ chức hoa tiêu hàng hải (2)
(Nhận xét, đánh giá, ký tên và đóng dấu)

Thủ trưởng đơn vị (1)
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Tích dấu √ vào ô tương ứng và điền đầy đủ thông tin yêu cầu.*
- (1) Tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng.*
- (2) Đối với hoa tiêu hàng hải thì bỏ nội dung này.*

Phụ lục 5
MẪU PHIẾU SÁT HẠCH/ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN
CỦA HOA TIÊU HÀNG HẢI

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

Cơ quan chủ quản
Tên tổ chức hoa tiêu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàytháng năm

PHIẾU SÁT HẠCH/ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN

Họ và tên hoa tiêu sát hạch/đánh giá:

Chức danh:

Số GCNKNCMHTHH của hoa tiêu sát hạch/đánh giá:ngày cấp:

Số GCNVHDHTHH của hoa tiêu sát hạch/đánh giá:.....ngày cấp:

Họ và tên người được sát hạch/đánh giá:

Sinh ngày:tháng.....năm.....Nơi sinh:

Đơn vị công tác:

Chức danh:

Số GCNKNCMHTHH: ngày cấp:

Số GCNVHDHTHH:.....ngày cấp:

GCNKNCM thuyền trưởng..... Số..... Ngày cấp.....

Ngày sát hạch/đánh giá dẫn tàu:.....thời gian từ:.....đến:

Tên tàu:GT:.....LOA:.....m

Tuyến sát hạch/đánh giá dẫn tàu:

.....

Kết quả sát hạch/đánh giá:

Khả năng giao tiếp: tiếng Việt:..... điểm; tiếng Anh:..... điểm (1)

Tuân thủ Quy tắc quốc tế phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển:điểm (1)

Kỹ năng điều động tàu: điểm (1)

Tư thế, tác phong: (Đạt/không đạt).....

Nhận xét khác:

.....

Hoa tiêu sát hạch/đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Thang điểm 10.

Phụ lục 6
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN, CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN KHẢ NĂNG CHUYÊN MÔN HOA TIÊU HÀNG HẢI,
GIẤY CHỨNG NHẬN VÙNG HOẠT ĐỘNG HOA TIÊU HÀNG HẢI

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Kính gửi: Cục Hàng hải Việt Nam

Họ và tên: Nam, nữ:
Sinh ngày: Nơi sinh:
Chức danh:
Đơn vị công tác:
GCNKHCMHTHH hạng:.....Số:..... Ngày cấp:.....
GCNVHĐHTHH hạng:.....Số:..... Ngày cấp:.....
GCNKNCM thuyền trưởng..... Số..... Ngày cấp.....
Được dẫn tàu trong vùng HTHH:

Đề nghị:

1. Gia hạn GCNKNCMHTHH GCNVHĐHTHH

Thời gian đảm nhiệm chức danh HTHH hạng: là tháng

Thời gian thực tập lại chức danh HTHH hạng: là tháng

2. Cấp lại GCNKNCMHTHH GCNVHĐHTHH

Lý do đề nghị cấp lại (mất, hư hỏng...):

3. Thay đổi vùng hoạt động HTHH

Được dẫn tàu trong trên các tuyến trong vùng HTHH:

(Nếu rõ tên vùng và các tuyến dẫn tàu)

Thời gian thực tập dẫn tàu: tháng; số lượt dẫn tàu an toàn:.....

Hồ sơ kèm theo gồm có:

Đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, giải quyết./.

Xác nhận của đơn vị (1)
*(Xác nhận, ký tên và
đóng dấu)*

**Xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực
(2)**
(Xác nhận, ký tên và đóng dấu)

Người đề nghị
*(Ký và ghi rõ họ
tên)*

Ghi chú:

Tích dấu √ vào ô tương ứng và điền đầy đủ thông tin yêu cầu.

(1) Tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng.

(2) Đối với hoa tiêu hàng hải thì bỏ nội dung này.